

Số: 198/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 328/2026/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Trương Hoàng T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trương Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trương Hoàng T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ H và anh Trương Hoàng T thống nhất thỏa thuận giao cháu Trương Quốc Đ, sinh ngày 19/02/2021 cho chị Nguyễn Thị Mỹ H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Trương Hoàng T được quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị Mỹ H cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh

Trương Hoàng T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Trường hợp anh Trương Hoàng T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Nguyễn Thị Mỹ H có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm con của anh Trương Hoàng T.

Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thị Mỹ H không có yêu cầu, anh Trương Hoàng T cũng không tự nguyện cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ H đồng ý nộp 150.000đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (Trong đó gồm: 75.000đồng là tiền chị M H đồng ý nộp và 75.000đồng là tiền chị Mỹ H tự nguyện nộp thay cho anh Hoàng T) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số: 0009778 ngày 10/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Vậy, chị Nguyễn Thị Mỹ H được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng)..

Anh Trương Hoàng T không phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Phòng THADS Khu vực 12-Dồng Tháp;
- UBND xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng (nay là UBND xã Tân Thành, tỉnh Đồng Tháp);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Hương